

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /2008/QĐ-UBND

Phan Thiết, ngày 15 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

CÔNG VĂN BẢN

Số: 50/2008/QĐ-UBND

Ngày 20 tháng 6 năm 2008

Kính chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; các đơn vị cấp nước, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình sử dụng nước căn cứ Quyết định thi hành./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Báo Bình Thuận, Đài PTTH Bình Thuận;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, ĐTQH, KT. Vu (32b).



Huỳnh Tân Thành

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp
và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND

ngày 15/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, trong đó có phân công, phân cấp cho các ngành, các cấp theo quy định của pháp luật và theo Quy định này.

2. Hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động sản xuất kinh doanh chịu sự kiểm soát của Nhà nước nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước, trong đó có xét đến việc hỗ trợ cấp nước cho người nghèo, các khu vực đặc biệt khó khăn.

3. Về nguyên tắc hoạt động và chính sách phát triển ngành nước; nguyên tắc kết hợp các công trình giao thông, thủy lợi và thủy điện; chất lượng nước sạch; sử dụng nguồn nước; sử dụng đất; sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động cấp nước được quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 117/2007/NĐ-CP) và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2008/TT-BXD).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, ngoài việc chấp hành nghiêm túc Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 01/2008/TT-BXD của Bộ Xây dựng, các văn bản quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành Trung ương liên quan, còn phải chấp hành Quy định này.

2. Các cơ quan nhà nước, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Chương II

PHÂN CÔNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CẤP NƯỚC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của Sở Xây dựng

Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước, có trách nhiệm:

1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước đô thị và các khu công nghiệp.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước vùng và các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước đô thị trên toàn tỉnh trong vòng 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và có ý kiến thỏa thuận của Bộ Xây dựng. Theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại đô thị và các khu công nghiệp. Lập danh mục dự án và phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại đô thị và các khu công nghiệp.

3. Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị cấp nước vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa về cung cấp, sử dụng tiết kiệm nước sạch; kiểm tra, giám sát kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật về cấp nước và tiêu thụ nước sạch.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước, có trách nhiệm:

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước nông thôn. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo từng giai đoạn. Triển khai xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn.

2. Theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại nông thôn. Lập danh mục dự án và phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại nông thôn. Chịu trách nhiệm lập thiết kế mẫu hệ thống cung cấp nước sạch nông thôn và công nghệ cung cấp nước sạch áp dụng tại nông thôn.

3. Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị cấp nước vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa về cung cấp, sử dụng tiết kiệm nước sạch; kiểm tra, giám sát kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật về cấp nước. Bảo vệ nguồn nước, ưu tiên cung cấp nước thô cho hoạt động khai thác cấp nước sinh hoạt khi có thiên tai, địch họa hoặc sự cố khẩn cấp khác.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là đầu mối tiếp nhận và tổng hợp danh mục các dự án; tiến hành công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các phương thức phù hợp khác để khuyến khích, mời gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch tại đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh bằng nhiều nguồn vốn đầu tư hợp pháp theo quy định của pháp luật. Trong đó, các đề án, dự án công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông phải đồng bộ với dự án hệ thống cấp nước có liên quan.

2. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án hoặc đề cương chi tiết các dự án đầu tư xây dựng về cấp nước trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định hiện hành. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi tình hình thực hiện chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư với dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt phương án giá nước và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt cho các đối

tượng trên phạm vi toàn tỉnh, trên cơ sở giá nước sạch do đơn vị sản xuất - kinh doanh lập phù hợp với khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Cân đối ngân sách tỉnh hằng năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi xuất sau đầu tư, hỗ trợ về bồi thường, giải phóng mặt bằng và các chính sách hỗ trợ khác cho các dự án đầu tư xây dựng cấp nước thuộc đối tượng được nhà nước quy định hỗ trợ; chịu trách nhiệm quyết toán tài chính theo quy định hiện hành về sử dụng nguồn vốn của ngân sách tỉnh hằng năm.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của các sở quản lý chuyên ngành khác

Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 60 của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan quản lý tài nguyên nước có trách nhiệm xây dựng quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước và cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cấp nước. Phối hợp với các ngành và địa phương liên quan thực hiện việc thu hồi, giao nhận đất theo kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất hằng năm cho các dự án cấp nước.

2. Sở Y tế chịu trách nhiệm về bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn vệ sinh nước sinh hoạt theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Các sở, ban, ngành khác theo chức năng của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quản lý hoạt động cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển hệ thống cấp nước ở địa phương.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chức năng và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước được quy định tại khoản 9, Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP; đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành bảo vệ nguồn nước và các công trình, hệ thống cấp nước. Ưu tiên quỹ đất cho việc xây dựng các công trình cấp nước dựa trên nhu cầu thực tế và yêu cầu phát triển từng giai đoạn theo quy hoạch cấp nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Chịu trách nhiệm thực hiện công tác thu hồi đất, phê duyệt phương án và theo dõi việc thực hiện phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng để nhà đầu tư triển khai dự án.

2. Tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước trên địa bàn quản lý; theo dõi tình hình triển khai quy hoạch, dự án đầu tư hệ thống cấp nước sạch tại địa phương. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan những vấn đề khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình nhà đầu tư triển khai dự án.

3. Tổ chức, chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức phổ biến công khai đến nhân dân thực hiện quy trình tham gia ý kiến và giám sát cộng đồng; về quy hoạch cấp nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước đã được ký kết với đơn vị cấp nước; quá trình triển khai thực hiện các dự án cấp nước; chất lượng dịch vụ và giá cung cấp nước sạch. Phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hằng năm và dài hạn cho đơn vị đã được thỏa thuận dịch vụ cấp nước.

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước

1. Sở Xây dựng thực hiện thanh tra chuyên ngành về xây dựng và về hoạt động cấp nước đô thị và khu công nghiệp.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện thanh tra chuyên ngành về hoạt động cấp nước tại nông thôn.

3. Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan khác có trách nhiệm kiểm tra, thanh tra các cơ sở khai thác, sản xuất cung cấp nước sạch khi có thông tin hoặc khi phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành mình.

Điều 10. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về hoạt động cấp nước được quy định tại Điều 10 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và các hành vi vi phạm khác có liên quan về cấp nước thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử

lý theo Mục I - Chương III Nghị định số 126/2004/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ và các quy định hiện hành khác.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, các đơn vị cấp nước, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình sử dụng nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận có trách nhiệm thực hiện đúng Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị cấp nước tổ chức phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về cấp nước của pháp luật và của Quy định này.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phổ biến triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các đơn vị, tổ chức và cá nhân có ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Thành